

Số: /BC-SKHCCN

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023**  
**thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ**

Thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 5142/VPUB-PVHCC ngày 01/12/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Ninh Thuận về việc thực hiện báo cáo kết quả kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023.

Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

**1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL): Không văn bản dự thảo.**

**2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL: Không văn bản dự thảo.**

**3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 07 Quyết định (*Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 23/8/2023; Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 23/8/2023; Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 30/9/2023; Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 11/10/2023; Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 13/10/2023; Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 17/10/2023; Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 15/11/2023*).

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 01 văn bản (*Quyết định số 71/2023/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt và cấp phép các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận*).

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố là 53/53; trong đó số TTHC được công khai là 53.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 53; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 46 (*07 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh*).

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 53; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 53; số TTHC do địa phương quy định: Không có

#### **4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 53.
- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 53.
- Phương án đơn giản hóa cụ thể: số TTHC giữ nguyên: 53; số TTHC bãi bỏ: 02; số TTHC sửa đổi, bổ sung: 03; số TTHC thay thế: 16; số TTHC liên thông: 07; số TTHC có giải pháp để thực hiện trên môi trường điện tử: 53.
- Số tiền tiết kiệm được: 0 đồng.
- Tỷ lệ chi phí tiết kiệm được: 0 đồng.
- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa: cắt giảm 30% so với thời gian TTHC theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch rà soát, phân cấp quản lý: đạt 100% theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

#### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: Không có; số từ kỳ trước chuyển qua: Không có; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: Không có; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: Không có
- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: Không có; trong đó số đã được đăng tải công khai: Không có
- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: Không có.

#### **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 44.
- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 43; trong đó, giải quyết trước hạn: 39, đúng hạn: 04, quá hạn: 0, trả hồ sơ: 01.
- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0.

#### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:**

Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, ủy quyền cho nhân viên bưu điện trực tiếp tiếp nhận hồ sơ 53 TTHC.

#### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Duy trì 28/28 TTHC thực hiện trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (09 TTHC toàn trình, 19 TTHC một phần) để cung cấp dịch vụ công hành chính cho tổ chức, công dân mức độ 4 và (100%) được thực hiện tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích và 100% thủ tục hành chính không thu phí, lệ phí được thực hiện trả kết quả cho tổ chức, cá nhân qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Thực hiện tiếp nhận và đăng nhập hồ sơ tiếp nhận trực tiếp lên hệ thống một cửa điện tử đúng theo quy định tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 21/02/2019

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy chế quản lý, vận hành Công dịch vụ công trực tuyến tỉnh Ninh Thuận.

- Số lượng hồ sơ thực hiện theo thủ tục hành chính năm 2023 là 43 hồ sơ, trong đó 100% hồ sơ được giải quyết đúng hẹn, không có hồ sơ trễ hẹn hoặc tồn đọng.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

- Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.

- Các thủ tục hành chính được đăng tải trên trang website thành phần của tỉnh, định kỳ xuất bản tập san, bản tin của Sở Khoa học và Công nghệ.

### **10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC: Chưa có.**

### **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

Công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện lồng ghép với Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh và của Sở Khoa học và Công nghệ (tại Kế hoạch số 42/KH-SKHCN ngày 09/01/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 tại cơ quan, đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ).

### **12. Nội dung khác: Không.**

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Ngay sau khi TTHC được công bố mới hoặc bãi bỏ, tiến hành rà soát kịp thời trên công dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tra cứu thành phần hồ sơ và nộp hồ sơ trực tuyến, bố trí nhân viên Bưu điện được ủy quyền tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, công dân.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục rà soát và chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính, kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố bãi bỏ TTHC theo các quy định hiện hành. Đồng thời thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân theo quy định và rà soát, đánh giá các quy định thủ tục hành chính đã ban hành nhằm kịp thời phát hiện các quy định thủ tục hành chính không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp. Từ đó xây dựng các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm giảm thời gian và chi phí về tài chính cho đối tượng tuân thủ, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ thủ tục hành chính.

3. Theo dõi việc triển khai tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận.

4. Tập trung tuyên truyền trên bản tin, tập san Khoa học và Công nghệ, Báo Ninh Thuận về việc triển khai xây dựng và áp dụng ISO trong các cơ quan hành

chính nhà nước trên địa bàn tỉnh và gắn kiểm soát hệ thống quản lý chất lượng với việc kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo kết quả xếp hạng chỉ số thành phần hiện đại hóa nền hành chính trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh tăng điểm do với kết quả đánh giá xếp hạng năm 2023.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:**

Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023. Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp./.

*(Đính kèm các biểu mẫu: Biểu số II.05a/VPCP/KSTT; Biểu số II.06a/VPCP/KSTT; Biểu số II.07b/VPCP/KSTT ban hành theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Chính phủ; Phụ lục báo cáo số lượng văn bản gửi, nhận điện tử quý III năm 2023).*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (TTPVHCC);
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, P.QCN<sub>(NHT)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Tấn Quang**